

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUẦN GIÁO**

Số: 283/TTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tuần Giáo, ngày 12 tháng 11 năm 2024

### **TỜ TRÌNH**

#### **Về việc điều chỉnh phương án phân bổ kinh phí sự nghiệp của các Chương trình MTQG trên địa bàn huyện Tuần Giáo**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Tuần Giáo

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25/06/2015;*

*Căn Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 342/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện Các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ ngân sách Nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số 193/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của HĐND tỉnh Điện Biên về việc lựa chọn huyện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG, giai đoạn 2021 – 2025 tỉnh Điện Biên;*

*Căn cứ Văn bản số 5817/BKHĐT-TCTT ngày 23/7/2024 của Bộ Kế hoạch đầu tư về việc trả lời kiến nghị của địa phương về tổ chức thực hiện Nghị quyết số 111/2024/QH15 của Quốc Hội;*

*Căn cứ Quyết định số 1673/QĐ-UBND ngày 13/9/2024 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ yêu cầu cụ thể trong thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện 03 Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2024-2025, trên địa bàn huyện Tuần Giáo;*

*Căn cứ Quyết định số 1929/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND huyện Tuần Giáo về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2024; Quyết định số 90/QĐ-UBND ngày 17/9/2024 của UBND huyện Tuần Giáo về việc giao danh mục dự án thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư;*

*Căn cứ khả năng thực hiện các Chương trình MTQG năm 2024; Đề xuất của các cơ quan được giao vốn thực hiện các Chương trình MTQG năm 2024, các cơ quan thường trực 3 Chương trình MTQG giai đoạn 2021 - 2025 huyện Tuần Giáo.*

UBND huyện Tuần Giáo trình HĐND huyện xem xét điều chỉnh phương án phân bổ kinh phí sự nghiệp của các Chương trình MTQG trên địa bàn huyện Tuần Giáo như sau:

## **I. Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào Dân tộc thiểu số và miền núi**

### **1. Điều chỉnh giảm**

Tổng nguồn vốn sự nghiệp điều chỉnh giảm của các nội dung, các tiểu dự án, các dự án đến thời điểm quyết định việc điều chỉnh, dự án thành phần năm 2024 không còn đối tượng hỗ trợ, không đủ điều kiện để giải ngân kinh phí theo quy định và có tỷ lệ giải ngân thấp để đồng thời điều chỉnh tăng cho các nội dung, các tiểu dự án các dự án trong năm 2024 có khả năng thực hiện hoàn thành và có nhu cầu vốn là: **5.526,6064 triệu đồng**. Trong đó:

- **Dự án 4, Tiểu Dự án 1:** Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN: **4.001,483 triệu đồng** (của xã Chiềng Sinh 1,483 triệu đồng, Ban QLDA & PTQĐ 3.000 triệu đồng, Phòng Giáo dục & ĐT 1.000 triệu đồng).

- **Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: 204,7354 triệu đồng, gồm:**

+ **Tiểu dự án 2:** Bồi dưỡng kiến thức dân tộc; đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào DTTS: 31,0894 triệu đồng (của Trung tâm GDNN-GDTX).

+ **Tiểu dự án 3:** Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi: 173,6459 triệu đồng (của Trung tâm GDNN-GDTX).

- **Dự án 8:** Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em (đảm bảo xã hội): **678,518 triệu đồng.**

- **Dự án 9:** Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn: **59,45 triệu đồng, gồm:**

+ Tiểu Dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống của các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù: 59,45 triệu đồng (đảm bảo xã hội).

- **Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình: 582,42 triệu đồng, gồm:**

+ Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án Tổng thể và CTMTQG phát triển KTXH vùng ĐBDTTS và MN: 46 triệu đồng (UBND xã Mường Khong).

+ Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình: 536,42 triệu đồng.

*(Chi tiết như biểu số 01 kèm theo)*

**2. Điều chỉnh tăng cho nội dung số 01 tiểu dự án 1 thuộc dự án 4 hợp phần:** Duy tu, bảo dưỡng công trình cơ sở hạ tầng trên địa bàn đặc biệt khó khăn và công trình cơ sở hạ tầng các xã, thôn đã đầu tư từ giai đoạn trước; đặc biệt là bị thiệt hại do thiên tai, lũ lụt, sạt lở đất xảy ra là **3.706,6064** triệu đồng từ nguồn điều chỉnh giảm vốn sự nghiệp Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào Dân tộc thiểu số và miền núi.

*(Chi tiết như biểu số 02 kèm theo)*

## **II. Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững**

### **1. Điều chỉnh giảm:**

Tổng nguồn vốn sự nghiệp điều chỉnh giảm của các nội dung, các tiểu dự án, các dự án đến thời điểm quyết định việc điều chỉnh, dự án thành phần năm 2024 không còn đối tượng hỗ trợ, không đủ điều kiện để giải ngân kinh phí theo quy định và có tỷ lệ giải ngân thấp để đồng thời điều chỉnh tăng cho các nội dung, các tiểu dự án các dự án trong năm 2024 có khả năng thực hiện hoàn thành và có nhu cầu vốn là: **10.390,754 triệu đồng**

**Trong đó:**

- **Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo**

+ Tiểu dự án 2: Đề án hỗ trợ một số huyện nghèo thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn (sự nghiệp kinh tế): 952 triệu đồng (của Ban QLDA & PTQĐ)

**- Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững: 8.860 triệu đồng, gồm:**

+ Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn (sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề): 5.859,8 triệu đồng. Trong đó:

. Trung tâm GDNN-GDTX: 5.652,8 triệu đồng.

. Phòng Lao động - TBXH: 207 triệu đồng.

+ Tiểu dự án 2: Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (sự nghiệp kinh tế): 1.463,9 triệu đồng (của Phòng Lao động – TB&XH).

+ Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững (sự nghiệp kinh tế): 1.536,3 triệu đồng (của Phòng Lao động – TBXH).

**- Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo (sự nghiệp kinh tế): 70 triệu đồng, gồm:**

. UBND thị trấn: 50 triệu đồng.

. Chưa phân bổ: 20 triệu đồng.

**- Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin: 508,7 triệu đồng, gồm:**

+ Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin (sự nghiệp văn hóa thông tin): 500 triệu đồng (của phòng Văn hóa – TT).

+ Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều (sự nghiệp văn hóa thông tin): 8,7 triệu đồng (của Phòng Lao động – TBXH).

- Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình: 0,054 triệu đồng, gồm:

+ Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình (sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề): 0,054 triệu đồng (của UBND xã Mường Mùn)

*(Chi tiết như biểu số 01 kèm theo)*

## **2. Điều chỉnh tăng**

**- Điều chỉnh tăng cho tiểu dự án 2 thuộc dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo:** Duy tu, bảo dưỡng công trình cơ sở hạ tầng trên địa bàn đặc biệt khó khăn và công trình cơ sở hạ tầng các xã, thôn đã đầu tư từ giai đoạn trước; đặc biệt là bị thiệt hại do thiên tai, lũ lụt, sạt lở đất xảy ra là **6.328,754** triệu đồng từ nguồn điều chỉnh giảm vốn sự nghiệp Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững.

**- Điều chỉnh tăng cho dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo (sự nghiệp kinh tế): 4.000** triệu đồng từ nguồn điều chỉnh giảm vốn sự nghiệp Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững (các xã).

**- Điều chỉnh tăng cho dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình, Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình: 62 triệu đồng từ nguồn điều chỉnh giảm vốn sự nghiệp Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững (của phòng lao động – TBXH).**

*(Chi tiết như biểu số 02 kèm theo)*

### **III. Chương trình MTQG Nông thôn mới**

**- Điều chỉnh tăng cho Nội dung thành phần số 06: Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển du lịch nông thôn: 320 triệu đồng từ nguồn điều chỉnh giảm vốn sự nghiệp Chương trình MTQG Phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và MN: Nội dung 01: Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; tăng cường nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, thể thao nông thôn, gắn với các tổ chức cộng đồng, đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí, nâng cao sức khỏe cho người dân (nhất là trẻ em, phụ nữ và người cao tuổi). Phát động các phong trào thể dục thể thao, rèn luyện sức khỏe, văn hóa, văn nghệ quần chúng phù hợp với từng đối tượng, từng địa phương; nhân rộng mô hình câu lạc bộ hoạt động văn hóa văn nghệ nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống: 320 triệu đồng.**

**- Điều chỉnh tăng cho Nội dung thành phần số 07: 1.500 triệu đồng từ nguồn điều chỉnh giảm vốn sự nghiệp Chương trình MTQG Phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và MN: Nội dung 05: Giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam; tập trung phát triển các mô hình thôn, xóm sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn; khu dân cư kiểu mẫu: 1.500 triệu đồng.**

*(Chi tiết như biểu số 02 kèm theo)*

Trên đây là Tờ trình về việc điều chỉnh phương án phân bổ kinh phí sự nghiệp của các Chương trình MTQG trên địa bàn huyện Tuần Giáo, UBND huyện Tuần Giáo kính trình HĐND huyện xem xét quyết nghị./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện;
- LĐ UBND huyện;
- Lưu VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hà Cẩm Hồng**